



GIẤY CHỨNG NHẬN HỢP QUY

Số: 166/2025/DNNK-SVIBM

Chứng nhận sản phẩm:

GẠCH GỐM ỐP LÁT

Kiểu loại: Chi tiết tại phụ lục đính kèm

Đơn vị sản xuất

PAMESA PORCELÁNICO, S.L.U

Address: Camino Alcora, 8- Apto. correos: 14, 12550 Almazora, Castellón, Spain

Đơn vị nhập khẩu:

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GỐM SỨ VIỆT

Địa chỉ: 778K/2 Nguyễn Kiệm, Phường Đức Nhuận, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Phù hợp với QCVN 16:2023/BXD - Nhóm sản phẩm vật liệu ốp lát

Công ty được phép sử dụng dấu hợp quy



Phương thức đánh giá:

Phương thức 5 theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012;

Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/03/2017

và Thông tư số 10/2024/TT-BXD ngày 01/11/2024

Giấy chứng nhận và dấu hợp quy có giá trị sử dụng kể từ 29/09/2025 đến hết 28/09/2028

TRƯỞNG VĂN PHÒNG

Phạm Đức Nhuận

Tp.HCM, ngày 29 tháng 09 năm 2025

PHÓ GIÁM ĐỐC PHÂN VIỆN



Nguyễn Hữu Tài

PHỤ LỤC / APPENDIX

DANH SÁCH SẢN PHẨM GẠCH GỐM ỐP LÁT CERAMIC TILES LIST

Đơn vị nhập khẩu/ *Importer:*

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GỐM SỨ VIỆT.
VIET CERAMICS INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY

(Kèm theo Giấy chứng nhận số: **166/2025/DNNK-SVIBM** ngày **29/09/2025** của Phân Viện Vật liệu xây dựng Miền Nam/ *According to Certificate No166/2025/ DNNK-SVIBM dated September 29, 2025*)

STT No.	Tên sản phẩm Product's name	Nhóm Group	Đặc tính bề mặt Surface Properties	Mã sản phẩm Code	Kích thước Dimension (mm)
1	Gạch gốm ốp lát Ceramic Tiles	Bla	Gạch gốm ốp lát ép bán khô, có phủ men Dry pressed glazed porcelain tiles	EC.BABILONPOL BONE PUL	1200 x 1200 x 10.2
2				EC.BABILON PERLA	1200 x 1200 x 10.2
3				EC.BABILON BONE	1200 x 1200 x 10.2
4				EC.BABILON ARTIC	1200 x 1200 x 10.2
5				EC.BRASILIA SAND PUL	1200 x 1200 x 10.2
6				EC.CAPADOCIA SAND PUL	1200 x 1200 x 10.2
7				EC.SOLLER MARFIL	1200 x 1200 x 10.2

8	Gạch gốm ốp lát Ceramic Tiles	Bla	Gạch gốm ốp lát ép bán khô, có phủ men Dry pressed glazed porcelain tiles	EC.BABILONPOL PERLA PUL	1200 x 1200 x 10.2
9				EC.BABILONPOL ARTIC PUL	1200 x 1200 x 10.2
10				EC.BRASILIA WHITE PUL	1200 x 1200 x 10.2
11				EC.BRASILIA WHITE	1200 x 1200 x 10.2
12				EC.BRASILIA BLACK PUL	1200 x 1200 x 10.2
13				EC.CAPADOCIA PEARL PUL	1200 x 1200 x 10.2
14				EC.NEWTON SILVER	1200 x 1200 x 10.2
15				EC.SOLLER MARFIL PUL	1200 x 1200 x 10.2
16				EC.BALTIMORE GRIS	900 x 900 x 9.0
17				EC.PIETRA SILVER	900 x 900 x 9.0
18				EC.PIETRA PEARL	900 x 900 x 9.0
19				EC.PIETRA SAND	900 x 900 x 9.0
20				EC.PIETRA WHITE	900 x 900 x 9.0

21	Gạch gốm ốp lát Ceramic Tiles	Bla	Gạch gốm ốp lát ép bán khô, có phủ men Dry pressed glazed porcelain tiles	EC.PRECIOUS WHITE PUL	900 x 900 x 9.0
22				EC.PRECIOUS GOLD PUL	900 x 900 x 9.0
23				EC.PRECIOUS WHITE	900 x 900 x 9.0
24				EC.PRECIOUS GOLD	900 x 900 x 9.0
25				EC.CAPADOCIA SAND PUL	600 x 600 x 9.5
26				EC.ELIAN CENIZA	200 x 750 x 8.2
28				EC.KOOTENAI HAYA	200 x 1200 x 10.5
29				EC.KOOTENAI STRAW	200 x 1200 x 10.5
30				EC.ADZ.KOOTENAI HAYA	200 x 1200 x 10.5
31				EC.HELSENKI ENCINA	200 x 1200 x 10.5
32				EC.NIVALA NATURAL	200 x 1200 x 10.5
33				EC.NIVALA TAUPE	200 x 1200 x 10.5
34				EC.BORNEO ROBLE	230 x 1200 x 8.5

35	Gạch gốm ốp lát Ceramic Tiles	Bla	Gạch gốm ốp lát ép bán khô, có phủ men Dry pressed glazed porcelain tiles	EC.BALTIMORE GRIS	600 x 1200 x 9.0
36				EC.BRASILIA BLACK PUL	600 x 1200 x 9.0
37				EC.BRASILIA SAND PUL	600 x 1200 x 9.0
38				EC.BRASILIA WHITE PUL	600 x 1200 x 9.0
39				EC.BRASILIA WHITE	600 x 1200 x 9.0
40				EC.CAPADOCIA SAND PUL	600 x 1200 x 9.0
41				EC.PIETRA PEARL	600 x 1200 x 9.0
42				EC.PIETRA SILVER	600 x 1200 x 9.0
43				EC.PIETRA SAND	600 x 1200 x 9.0
44				EC.PRECIOUS WHITE	600 x 1200 x 9.0
45				EC.PRECIOUS GOLD	600 x 1200 x 9.0
46				EC.NEWTON SILVER	900 x 900 x 9.0
47				EC.BRASILIA SAND	600 x 1200 x 9.0

48	Gạch gốm ốp lát Ceramic Tiles	Bla	Gạch gốm ốp lát ép bán khô, có phủ men Dry pressed glazed porcelain tiles	EC.CAPADOCIA SAND PUL	900 x 900 x 9.0
49				EC.MARKEL MARFIL	900 x 900 x 9.0
50				EC.BRASILIA SAND	1200 x 1200 x 10.2
51				EC.MARKEL GRIS	900 x 900 x 9.0
52				EC.TOULOUSE PEARL	600 x 1200 x 9.0
53				N.ZOEY BLANCO PUL	600 x 1200 x 10.5
54				N.ZOEY BLANCO	600 x 1200 x 10.5
55				N.UNIKA LIGHT	900 x 900 x 9.0
56				N.UNIKA BONE	900 x 900 x 9.0
57				N.MYLOS BONE	1200 x 1200 x 10.7
58				N.MYLOS GREY	1200 x 1200 x 10.7
59				N.GARNER MATT IVORY	1200 x 1200 x 10.2
60				N.GARNER POL IVORY PUL	1200 x 1200 x 10.2

61	Gạch gốm ốp lát Ceramic Tiles	Bla	Gạch gốm ốp lát ép bán khô, có phủ men Dry pressed glazed porcelain tiles	CR.LUX DEVA NERO	600 x 1200 x 9.0
62				VERONA SAND PUL	600 x 1200 x 9.0
63				VERONA IVORY PUL	600 x 1200 x 9.0
64				VERONA SAND	600 x 1200 x 9.0
65				VERONA IVORY	600 x 1200 x 9.0
66				LAVAGNA PIETRA DI GRIGIO	600 x 1200 x 9.0
67				LAVAGNA PIETRA DI PERLA	600 x 1200 x 9.0
68				LAVAGNA PIETRA DI SABBIA	600 x 1200 x 9.0
69				LAVAGNA PIETRA DI ARGENTO	600 x 1200 x 9.0
70				SENSE BEIGE PUL	600 x 1200 x 9.0
71				SENSE BLANCO PUL	600 x 1200 x 9.0
72				SENSE PERLA PUL	600 x 1200 x 9.0
73				SENSE GRIS	600 x 1200 x 9.0

74	Gạch gốm ốp lát Ceramic Tiles	Bla	Gạch gốm ốp lát ép bán khô, có phủ men Dry pressed glazed porcelain tiles	SENSE BEIGE	600 x 1200 x 9.0
75				SENSE BLANCO	600 x 1200 x 9.0
76				SENSE PERLA	600 x 1200 x 9.0
77				TAJ MAHAL 1	600 x 1200 x 9.0
78				TAJ MAHAL 1 PUL	600 x 1200 x 9.0
79				SENSE GRIS PUL	600 x 1200 x 9.0
80				CR.SARDONYX PEARL PUL	900 x 900 x 9.0
81				CR. SARDONYX PEARL	900 x 900 x 9.0
82				DEGAS BLANCO	223 x 223 x 11
83				SYSLEY 1	223 x 223 x 11
84				AT.VIGGO FRESNO	200 x 1200 x 9.0
85				AT.VIGGO NOGAL	200 x 1200 x 9.0
86				AT.VIGGO ARCE	200 x 1200 x 9.0

87	Gạch gốm ốp lát Ceramic Tiles	B1a	Gạch gốm ốp lát ép bán khô, có phủ men Dry pressed glazed porcelain tiles	KALON NOGAL	200 x 1200 x 9.0
88				KALON ROBLE	200 x 1200 x 9.0
89				CRETA WHITE PUL	1200 x 1200 x 10.2
90				CRETA CREAM PUL	1200 x 1200 x 10.2
91				SENSE BEIGE PUL	1200 x 1200 x 10.2
92				SENSE BLANCO PUL	1200 x 1200 x 10.2
93				SENSE BEIGE	1200 x 1200 x 10.2
94				SENSE BLANCO	1200 x 1200 x 10.2
95				TAJ MAHAL 1	1200 x 1200 x 10.2
96				TAJ MAHAL 1 PUL	1200 x 1200 x 10.2
97				MONREALE SABBIA	1000 x 1000 x 9.0
98				MONREALE PERLA	1000 x 1000 x 9.0
99				CR.ASCOLANO MARFIL PUL	1200 x 1200 x 10.2

100	Gạch gốm ốp lát Ceramic Tiles	Bla	Gạch gốm ốp lát ép bán khô, có phủ men Dry pressed glazed porcelain tiles	CR.ASCOLANO PERLA PUL	1200 x 1200 x 10.2
101				CR.ASCOLANO BEIGE PUL	1200 x 1200 x 10.2
102				DANELLO MARFIL PUL	1200 x 1200 x 10.2
103				DANELLO MARFIL PUL	750 x 1500 x 10.5
104				CR.ASCOLANO GRIS PUL	900 x 900 x 9.0
105				CR.ASCOLANO PERLA PUL	900 x 900 x 9.0
106				CR.ASCOLANO MARFIL PUL	900 x 900 x 9.0
107				CR.BELVEDERE IVORY PUL	900 x 900 x 9.0
108				CR.BELVEDERE IVORY	900 x 900 x 9.0
109				SAVOIA PIETRA DI ARGENTO	600 x 1200 x 9.0
110				SAVOIA PIETRA DI GRIGIO	600 x 1200 x 9.0
111				SAVOIA PIETRA DI PERLA	600 x 1200 x 9.0
112				DIVERSO 1	600 x 1200 x 7.8

113	Gạch gốm ốp lát Ceramic Tiles	B1a	Gạch gốm ốp lát ép bán khô, có phủ men Dry pressed glazed porcelain tiles	TU.VARESE CHAMPAGN	600 x 1200 x 10.5
114				TU.VARESE CHAMPAGN PUL	600 x 1200 x 10.5
115				TU.ELITE SILVER PUL	600 x 1200 x 10.5
116				TU.RLV NEVADA WHITE	600 x 1200 x 10.5
117				TU.RLV NEVADA GRAPHITE	600 x 1200 x 10.5
118				TU.RLV NEVADA BLACK	600 x 1200 x 10.5
119				TU.CARIBBEAN WHITE	600 x 1200 x 10.5
120				TU.CARIBBEAN LIGHT BEIGE	600 x 1200 x 10.5
121				TU.CARIBBEAN SILVER	600 x 1200 x 10.5
122				TU.ELITE WHITE PUL	600 x 1200 x 10.5
123				TU.GOBI WHITE	163 x 517 x 11
124				TU.GOBI GRAPHITE	163 x 517 x 11
125				TU.GOBI BLACK	163 x 517 x 11

126	Gạch gốm ốp lát Ceramic Tiles	Bla	Gạch gốm ốp lát ép bán khô, có phủ men Dry pressed glazed porcelain tiles	TU.CARIBBEAN WHITE	1200 x 1200 x 10.2
127				TU.CARIBBEAN LIGHT BEIGE	1200 x 1200 x 10.2
128				TU.COSMOPOLITA WHITE	450 x 900 x 9.0
129				TU.CARIBBEAN SILVER	1200 x 1200 x 10.2
130				TU.COSMOPOLITA SILVER	450 x 900 x 9.0
131				TU.COSMOPOLITA SILVER	900 x 900 x 9.0
132				TU.ELITE GRAPHITE PUL	600 x 1200 x 10.5
133				TU.COSMOPOLITA GRAY	450 x 900 x 9.0
134				TU.COSMOPOLITA SAND	450 x 900 x 9.0

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 09 năm 2025

PHÂN VIỆN VLXD MIỀN NAM



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Tài